

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động  
đối với người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### 2. Đối tượng áp dụng:

- a) Đối tượng nộp lệ phí: Người sử dụng lao động nước ngoài.
- b) Cơ quan thu lệ phí: Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài.

## **Điều 2. Mức thu lệ phí**

1. Mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động là 600.000 đồng/giấy phép.
2. Mức thu lệ phí cấp lại, gia hạn giấy phép lao động là 450.000 đồng/giấy phép.
3. Mức thu lệ phí cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động khi thực hiện nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến áp dụng theo khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 3. Kê khai, thu, nộp, quản lý lệ phí**

1. Người nộp lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo từng lần phát sinh. Người nộp lệ phí thực hiện nộp lệ phí bằng một trong các hình thức sau:

- a) Nộp bằng tiền mặt cho cơ quan thu lệ phí;
- b) Nộp theo hình thức không dùng tiền mặt vào tài khoản chuyên thu lệ phí của cơ quan thu lệ phí mở tại tổ chức tín dụng hoặc thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Cơ quan thu lệ phí kê khai, nộp lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng theo quy định của pháp luật. Định kỳ hàng tháng, cơ quan thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí đã thu được vào tài khoản lệ phí chờ nộp ngân sách hoặc nộp lệ phí vào tài khoản thu ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

3. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 10 năm 2025.
2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các Nghị quyết, điều, khoản và nội dung sau đây hết hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

b) Nội dung quy định tại Mục IV Phần A Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

c) Nội dung tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Phụ lục IV kèm theo Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2025./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, Cthđnd (dtqq).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Tuy**